

Bản án số: 01 /2020/KDTM-ST

Ngày: 09 - 7 - 2020

V/v: Tranh chấp hợp đồng tín dụng.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI, TỈNH QUẢNG BÌNH.

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông: Lê Hồng Sơn

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: Dương Đức Bản.

Bà: Đặng Thị Thu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Tuyết Nga - Thư ký TAND thành phố Đồng Hới.

Ngày 09 tháng 7 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân TP. Đồng Hới xét xử sơ thẩm công khai vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 04/2020/TLST-KDTM ngày 11 tháng 02 năm 2020 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2020/QĐXXST-KDTM ngày 02/6/2020, quyết định hoãn phiên tòa số 25/2020/QĐST-KDTM ngày 24/6/2020, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng Thương mại Cổ phần V (V Bank); Địa chỉ: Số x L, Quận Đ, Thành phố Hà Nội; Đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D - Chủ tịch HĐQT. Đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Tuấn A - Phó giám đốc Trung tâm pháp luật Ngân hàng, SME và cá nhân V Bank Hội sở. Người được ủy quyền khởi kiện: Ông Nguyễn Văn T - Giám đốc V Bank Chi nhánh Quảng Bình. Đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Trần Tiến L - Chuyên viên xử lý nợ; Địa chỉ: Số y T, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình (theo các văn bản ủy quyền số 11/2018/UQ-HĐQT ngày 02/3/2018 của chủ tịch HĐQT và số 8589/2019/UQ-VB ngày 12/11/2019 của Phó giám đốc Trung tâm pháp luật Ngân hàng, SME và cá nhân VP Bank Hội sở). Ông L có mặt tại phiên tòa.

- *Bị đơn:* Công ty TNHH Quảng cáo và Công nghệ Lê D; Địa chỉ: Số x T, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình. Đại diện theo pháp luật: Ông Lê Văn D - Giám đốc. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Lê Văn D, sinh năm: 1989; Địa chỉ: Số y L, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn khởi kiện đề ngày 07/01/2020, bản tự khai ngày 26/02/2020 và tại phiên tòa người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn Ngân hàng TMCP V (sau đây viết tắt là V Bank) trình bày:

Công ty TNHH Quảng cáo và Công nghệ L (có địa chỉ tại x đường T, phường Đ, TP. Đ, tỉnh Quảng Bình; do ông Lê Văn D - Giám đốc làm đại diện theo pháp luật) có vay vốn tại VBank - Chi nhánh Quảng Bình theo các Hợp đồng tín dụng:

1.1. Hợp đồng tín dụng số SME/QBH/18/0017/HDTD ngày 23/03/2018 và Phụ lục hợp đồng số 01/PLHD ngày 23/03/2018 (kèm khế ước nhận nợ số SME/QBH/18/0017/HDTD-01 ngày 23/03/2018):

- Số tiền nhận nợ 100.000.000 đồng.
- Thời gian cho vay: 36 tháng, tính từ ngày 23/03/2018 đến ngày 23/03/2021.

- Mục đích sử dụng vốn: Bổ sung vốn kinh doanh quảng cáo.

- Kỳ hạn trả nợ:

- + Trả gốc: 01 tháng/lần vào ngày 25, kỳ trả nợ đầu tiên vào ngày 25/4/2018, mỗi kỳ trả 2.780.000 đồng, riêng kỳ cuối cùng trả 2.700.000 đồng.

- + Trả lãi: 01 tháng/lần vào ngày 25, kỳ trả nợ đầu tiên vào ngày 25/4/2018.

- Lãi suất cho vay trong hạn và cơ chế điều chỉnh lãi suất: Lãi suất cho vay trong hạn tại thời điểm giải ngân: 21,4%/năm. Mức lãi suất này sẽ được điều chỉnh định kỳ 03 tháng/01 lần. Ngày điều chỉnh lãi suất đầu tiên là ngày 24/06/2018. Mức điều chỉnh lãi suất bằng: Lãi suất bán vốn của V Bank tại thời điểm điều chỉnh cộng (+) biên độ 14,5%/năm.

- Lãi suất quá hạn: Bằng 150% mức lãi suất trong hạn. Tiền chậm trả lãi: Bằng số tiền lãi chậm trả (x) số ngày chậm trả (x) 150% lãi suất cho vay trong hạn áp dụng tại thời điểm quá hạn/360.

1.2. Giấy đề nghị kiêm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng quốc tế không có tài sản bảo đảm ngày 09/4/2018:

- Tổng hạn mức thẻ: 50.000.000 đồng.

- Thời hạn: 60 tháng sáu mươi tháng).

- Lãi suất trong hạn: 25%/năm.

* Biện pháp bảo đảm tiền vay: Áp dụng biện pháp bảo đảm bằng bảo lãnh của ông Lê Văn D theo Hợp đồng bảo lãnh số SME/QBH/18/0017/HĐBL ký ngày 23/03/2018) Theo đó, Ông Lê Văn D đồng ý, bằng toàn bộ tài sản của mình, bảo lãnh vô điều và không hủy ngang cho V Bank trong việc thực hiện toàn bộ nghĩa vụ của Công ty TNHH Quảng cáo và Công nghệ L tại VBank.

* Quá trình thực hiện Hợp đồng:

Hợp đồng tín dụng số SME/QBH/18/0017/HĐTD tính đến ngày 25/6/2019, số tiền khách hàng đã trả nợ: Gốc đã trả: 41.700.000 đồng; Lãi đã trả: 22.388.876 đồng; Tiền lãi chậm trả lãi: 9.353 đồng; Tổng cộng: 64.098.229 đồng.

Công ty TNHH Quảng cáo và Công nghệ L đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ gốc và lãi theo phân kỳ trả nợ hàng tháng kể từ ngày 25/06/2019 và phải chịu mức lãi suất nợ quá hạn theo thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng. Tính đến ngày 09/7/2020, Công ty TNHH Quảng cáo và Công nghệ L đã quá hạn 381 ngày (xếp

vào loại nợ xấu theo Nghị quyết số 42/2017/QH14 ngày 21/6/2017 của Quốc hội về thí điểm xử lý nợ xấu của các tổ chức tín dụng) và còn nợ VBank số tiền: Gốc phải trả: 58.300.000 đồng; Lãi lũy kế: 20.678.679 đồng; Tiền lãi chậm trả lãi: 1.303.995 đồng; Tổng cộng: 80.291.675 đồng.

Thẻ tín dụng quốc tế không có tài sản bảo đảm ngày 09/4/2018: Gốc đã trả: 992.398 đồng; Gốc còn phải trả: 49.007.602 đồng; Lãi lũy kế: 26.304.334 đồng; Tổng cộng: 75.311.936 đồng.

Để bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp theo quy định của pháp luật, VBank kính đề nghị Tòa án:

a) Yêu cầu buộc Công ty TNHH Quảng cáo và Công nghệ L phải thanh toán ngay cho V Bank toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi và các khoản phát sinh liên quan theo các Hợp đồng tín dụng nêu trên. Tính đến ngày 09/7/2020, cả 2 khoản nợ này là: Nợ gốc: 107.307.602 đồng; nợ lãi: 46.992.013 đồng; phạt chậm trả lãi 1.303.995 đồng; Tổng: 155.585.903 đồng.

b) Yêu cầu Tòa án tiếp tục cho tính lãi theo đúng thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng cho đến ngày Công ty TNHH Quảng cáo và Công nghệ L thực tế thanh toán hết nợ có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án xác minh, kê biên, phát mại các tài sản của TNHH Quảng cáo và Công nghệ L để thu hồi nợ cho VPBank. Trường hợp Công ty TNHH Quảng cáo và Công nghệ L không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ của mình, hoặc trong trường hợp các tài sản Công ty TNHH Quảng cáo và Công nghệ L sau khi xử lý không đủ để thanh toán các khoản nghĩa vụ thì VPBank có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án xác minh, kê biên, phát mại các tài sản khác thuộc quyền sở hữu, sử dụng hợp pháp của Ông Lê Văn D, là người bảo lãnh nghĩa vụ cho Công ty TNHH Quảng cáo và Công nghệ L, để thanh toán nợ tại VBank.

* Quá trình giải quyết vụ án, Toà án đã gửi thông báo thụ lý vụ án, nhiều lần triệu tập họp lệ đối với người đại diện theo pháp luật của bị đơn và là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (ông Lê Văn D) đến Toà để giải quyết vụ án; thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hoà giải đã được cán bộ Toà án tổng đạt trực tiếp cho ông Lê Văn D nhiều lần, nhưng đại diện theo pháp luật của bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không gửi văn bản ghi ý kiến của mình đối với yêu cầu của nguyên đơn, không cung cấp tài liệu chứng cứ, không đến Toà án để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hoà giải, nên việc hoà giải không tiến hành được.

Tại phiên tòa, đại diện của bị đơn đồng thời là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, công nhận các hợp đồng tín dụng và số tiền đã trả cũng như nợ gốc nợ lãi như nguyên đơn tính toán; tuy nhiên có thắc mắc vì đang còn trong thời hạn vay, đề nghị được tiếp tục thực hiện hợp đồng trả dần nợ.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Theo yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, thì đây là vụ án "Tranh chấp hợp đồng tín dụng và hợp đồng bảo lãnh", tranh chấp phát sinh trong hoạt động kinh doanh thương mại giữa tổ chức có đăng ký kinh doanh với nhau và đều có mục đích lợi nhuận thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới theo quy định tại các khoản 1 Điều 30, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.2] Về sự vắng mặt của các đương sự trong quá trình tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã giao trực tiếp và thực hiện nhiều phương thức tổng đạt các văn bản tố tụng quy định tại Điều 173 Bộ luật Tố tụng dân sự để thông báo thụ lý vụ án, triệu tập đương sự và các văn bản tố tụng khác cho đại diện theo pháp luật của bị đơn đồng thời là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Lê Văn D theo địa chỉ trụ sở của bị đơn, nơi cư trú của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan nhưng đại diện theo pháp luật của bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không thực hiện quyền và nghĩa vụ tố tụng nên việc hoà giải không tiến hành được. Do vắng mặt bị đơn và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan tại phiên toà ngày 24/6/2020, Tòa án đã hoãn phiên toà lần thứ nhất theo quy định tại khoản 1 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự. Quyết định hoãn phiên toà có ấn định thời gian mở lại phiên toà đã tổng đạt hợp lệ, tại phiên tòa hôm nay ông Lê Văn D có mặt nhưng hai bên không thỏa thuận được với nhau, Tòa án xét xử theo thủ tục chung.

[2] Về nội dung tranh chấp:

[2.1] Xét Hợp đồng tín dụng số SME/QBH/18/0017/HĐTD ngày 23/3/2018, Phụ lục hợp đồng số 01/PLHĐ ngày 23/3/2018 kèm theo Khế ước nhận nợ số SME/QBH/18/0017/HĐTD-01 ngày 23/3/2018; Giấy đề nghị kèm hợp đồng phát hành thẻ tín dụng quốc tế không có tài sản bảo đảm ngày 09/4/2018, ký kết giữa Ngân hàng TMCP V - Chi nhánh Quảng Bình và Công ty TNHH Quảng cáo và Công nghệ L (sau đây viết tắt, gọi tắt là Công ty TNHH L), Hội đồng xét xử xét thấy:

Toàn bộ hồ sơ vay vốn cũng như hợp đồng tín dụng ký kết giữa nguyên đơn và bị đơn tuân theo đúng quy định của pháp luật. Hợp đồng tín dụng do người có thẩm quyền của hai bên ký kết; về hình, thức, nội dung tuân theo các quy định của Bộ luật Dân sự 2015 và Luật các Tổ chức tín dụng 2010, Công ty TNHH L có chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hợp pháp để vay vốn Ngân hàng. Hợp đồng ký kết có hiệu lực đã được hai bên thực hiện. Công ty TNHH L đã được giải ngân và nhận nợ.

Theo tài liệu chứng cứ do V Bank Quảng Bình cung cấp, có căn cứ xác định bị đơn Công ty TNHH L đã được giải ngân số tiền vay 100.000.000 đồng ký khế ước nhận nợ ngày 23/3/2018 và được V Bank phát hành thẻ tín dụng quốc tế để sử dụng với hạn mức sử dụng thẻ 50.000.000 đồng.

Về Hợp đồng tín dụng số SME/QBH/18/0017/HĐTD ngày 23/3/2018: Theo thỏa thuận trong khế ước nhận nợ: Khách hàng vay (Công ty TNHH L) phải trả nợ gốc cho Ngân hàng định kỳ 01 tháng/lần vào ngày 25 hàng tháng; kỳ trả nợ gốc đầu tiên là 25/04/2018, tổng cộng 36 kỳ; số tiền phải trả mỗi kỳ là 2.780.000 đồng, riêng kỳ cuối cùng trả 2.700.000 đồng. Trả nợ lãi: Khách hàng vay (Công ty

TNHH L) phải trả nợ lãi cho Ngân hàng định kỳ 01 tháng/lần vào ngày 25 hàng tháng.

Công ty TNHH L đã thực hiện trả nợ gốc số tiền 41.700.000 đồng; trả nợ lãi số tiền 22.388.876 đồng, tiền phạt chậm trả lãi 9.353 đồng (Tổng cộng: 64.098.229 đồng). Kể từ ngày kể từ ngày 25/06/2019, Công ty TNHH L đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ gốc và lãi hàng tháng vi phạm thỏa thuận tại khoản 9 Điều 2 của Hợp đồng tín dụng và khế ước nhận nợ, phải trả nợ trước thời hạn và phải chịu mức lãi suất nợ quá hạn đối với toàn bộ khoản vay còn lại. Tính đến hết ngày xét xử sơ thẩm Công ty TNHH Quảng cáo và Công nghệ L còn nợ V Bank tại Hợp đồng tín dụng số SME/QBH/18/0017/HĐTD số tiền gốc: 58.300.000 đồng, nợ lãi quá hạn: 20.678.679 đồng; tiền lãi chậm trả: 1.303.995 đồng Tổng cộng: 80.291.675 đồng.

Về Thẻ tín dụng quốc tế: Công ty TNHH L mới trả nợ gốc 992.398 đồng. Số tiền còn nợ gốc 49.007.602 đồng, lãi quá hạn phát sinh: 26.304.334 đồng; tổng cộng: 75.311.936 đồng.

Vì vậy, yêu cầu đòi nợ của Ngân hàng là có căn cứ. Cần áp dụng Điều 306 Luật Thương mại 2005, các Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng 2010; các Điều 357, 463, 466, 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 để xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP V xử buộc Công ty TNHH Quảng cáo và Công nghệ L phải trả số tiền (tính đến hết ngày 09/7/2020), cả 2 khoản nợ này là: Nợ gốc: 107.307.602 đồng; nợ lãi: 46.992.013 đồng; phạt chậm trả lãi 1.303.995 đồng; Tổng: 155.585.903 đồng và phải tiếp tục trả tiền lãi phát sinh sau ngày xét xử sơ thẩm theo mức lãi suất quá hạn thỏa thuận tại các Hợp đồng tín dụng cho đến khi trả hết nợ.

[2.2] Về Hợp đồng bảo lãnh: Để bảo đảm thực hiện nghĩa vụ trả nợ gốc, nợ lãi trong hạn, lãi quá hạn, các khoản phí và chi phí phát sinh khác liên quan (nếu có) của Công ty TNHH Lê D phát sinh từ hợp đồng tín dụng nói trên Ngân hàng TMCP V - Chi nhánh Quảng Bình và ông Lê Văn D đã ký Hợp đồng bảo lãnh số SME/QBH/18/0017/HĐBL ngày 23/03/2018. Theo đó, Ông Lê Văn D đồng ý, bằng toàn bộ tài sản của mình, bảo lãnh vô điều và không hủy ngang cho VPBank trong việc thực hiện toàn bộ nghĩa vụ của Công ty TNHH Quảng cáo và Công nghệ L tại VBank. Hợp đồng được ký kết theo đúng quy định tại các Điều 335, 336 của Bộ luật dân sự năm 2015, hợp đồng có hiệu lực các bên có nghĩa vụ thi hành. Theo đó, Công ty TNHH L không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ thì ông Lê Văn D phải thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh theo thỏa thuận tại Hợp đồng bảo lãnh. Vì vậy có căn cứ để chấp nhận yêu cầu của Nguyên đơn, trong trường hợp Công ty TNHH L không thực hiện thực hiện không đúng nghĩa vụ, Ngân hàng có quyền yêu cầu xử lý tài sản thuộc quyền sở hữu của ông Lê Văn D để thi hành án thay cho Công ty TNHH Quảng cáo và Công nghệ L.

[3] Về án phí sơ thẩm: Yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên không phải chịu án phí. Bị đơn phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

[4] Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 30, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Áp dụng Điều 306 của Luật Thương mại 2005, các Điều 91, 95 của Luật các tổ chức tín dụng 2010; các Điều 335, 336, 357, 463, 466, 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015; xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP V buộc Công ty TNHH Quảng cáo và Công nghệ L phải trả cho Ngân hàng TMCP V các khoản nợ:

1.1. Theo Hợp đồng tín dụng số SME/QBH/18/0017/HĐTD số tiền gốc: 58.300.000 đồng. Nợ lãi: 20.678.679 đồng; phạt chậm trả lãi 1.303.995 đồng. Tổng cộng: 80.291.675 đồng.

1.2. Theo hợp đồng số 177-C-820809 (Thẻ tín dụng quốc tế): Số tiền còn nợ gốc 49.007.602 đồng, lãi quá hạn phát sinh: 26.304.334 đồng. Tổng cộng: 75.311.936 đồng.

Tổng cộng 2 khoản: Nợ gốc: 107.307.602 đồng; nợ lãi: 46.992.013 đồng; phạt chậm trả lãi 1.303.995 đồng; Tổng: 155.585.903 đồng.

Kể tiếp sau ngày tuyên án sơ thẩm (09/7/2020) cho đến khi bên phải thi hành án trả hết nợ, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi quá hạn phát sinh từ số tiền còn chưa thi hành theo mức lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số SME/QBH/18/0017/HĐTD ngày 23/3/2018 và thỏa thuận tại Giấy đề nghị kèm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng quốc tế không có tài sản bảo đảm ngày 09/4/2018 ký kết giữa Ngân hàng TMCP V - Chi nhánh Quảng Bình và Công ty TNHH Quảng cáo và Công nghệ L.

2. Sau khi án có hiệu lực pháp luật, bên được thi hành án Ngân hàng TMCP V có đơn yêu cầu thi hành án mà Công ty TNHH Quảng cáo và Công nghệ L không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ thì ông Lê Văn D là người bảo lãnh phải có nghĩa vụ trả nợ thay cho Công ty TNHH Quảng cáo và Công nghệ L.

3. Về án phí sơ thẩm: Công ty TNHH Quảng cáo và Công nghệ L phải chịu 7.779.200 đồng án phí KDTM sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước. Trả lại cho Ngân hàng TMCP V số tiền tạm ứng án phí 3.030.000 đồng đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới theo biên lai số AA/2017/ 0006276 ngày 11/02/2020.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành

án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai có mặt đại diện nguyên đơn, đại diện bị đơn và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND TP Đồng Hới;
- TAND Tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THA DS TP Đồng Hới;
- Các đương sự.
- Lưu án, Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Lê Hồng Sơn